

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **18/2024/HS - ST**
Ngày: 08/03/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân :
1. Ông Vũ Minh Đoan
2. Ông Phạm Văn Phong

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, TP Hà Nội**

Đại diện VKSND huyện P - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Quốc Trường - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST - HS ngày 23/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST - HS ngày 27/02/2024 đối với bị cáo:

KIỀU VĂN A, sinh năm 1980; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kiều Văn T, con bà Phạm Thị T (đã chết); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 04/HSST ngày 27/02/2003 của Toà án nhân dân huyện P xử phạt An 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản (đã xóa án tích), Bản án số 32 ngày 31/8/2010 của Toà án nhân dân huyện P xử phạt A 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 13/7/2012 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã xóa án tích); Danh, chỉ bản số 209 lập ngày 20/09/2023 tại Công an huyện P, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/09/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nghiêm Đức Huy, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước - Thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 12/9/2023, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an huyện P tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã N, huyện P, thành phố Hà Nội, khi đến trước cửa quán cà phê N có địa chỉ tại thôn H, xã N thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nghiện ma túy nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, nam thanh niên khai nhận tên là Kiều Văn A (SN: 1980; HKTT: thôn C, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội) và tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác 01 gói giấy màu trắng kích thước (1x2,5)cm, A khai nhận bên trong gói giấy có chứa ma túy Heroine vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa A về trụ sở làm việc. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã ra quyết định trưng cầu giám định chất đối với chất bột trong gói giấy thu giữ của Kiều Văn A. Tại Bản kết luận giám định số 6210/KL- KTHS ngày 19/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,138 gam.*

Tại Cơ quan điều tra, Kiều Văn A khai nhận: khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/9/2023, A đi bộ từ nhà ra đến đường gom cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ rồi đi nhờ xe của một người không quen biết đến khu vực thôn N, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội. Tại đây, A gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 100.000 đồng tiền ma túy Heroine. Sau khi nhận ma túy, A đút vào túi quần bên phải và đi bộ về nhà, khi đi đến trước cửa quán cà phê N có địa chỉ tại thôn H, xã N, huyện P, TP Hà Nội thì bị Công an huyện P kiểm tra, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa về trụ sở làm việc.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho A vào ngày 12/9/2023 tại thôn Nhân Vực, xã Nam Tiến, huyện P, TP Hà Nội, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được đối tượng liên quan, ngoài lời khai của bị can không còn tài liệu khác để chứng minh, do đó không có cơ sở để xử lý.

Bản cáo trạng số 07/CT - VKS ngày 22/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội truy tố Kiều Văn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Kiều Văn A thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố đối với bị cáo. Khi được nói lời sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt vì hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn.

* Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện P. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích về nội dung vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, các điểm p, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử cho tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện P, thành phố Hà Nội lập ngày 12/09/2023, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, bản Kết luận giám định của cơ quan giám định có đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 12/9/2023, tại trước cửa quán cà phê Ngọc Hương có địa chỉ tại thôn H, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội, Kiều Văn A đang có hành vi tàng trữ 0,138 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an huyện P phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của Kiều Văn A đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 02 tiền án đã xóa án tích thể hiện nhân thân xấu cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội và thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Năm 2000 bị cáo bị tai nạn giao thông chấn thương sọ não mổ tại bệnh viện Việt Đức, bị liệt dây thần kinh số VII nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung đối bị cáo:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: «*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*».

Xét bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý các vật chứng đã thu giữ trong vụ án: Đối với khối lượng ma túy Heroine thu giữ của bị cáo là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về những vấn đề khác trong vụ án: Đối với người đàn ông bán ma túy cho A, do Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Kiều Văn A phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Các điểm p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Kiều Văn A **24 (hai mươi tư) tháng tù** về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 12/09/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì niêm phong được dán kín các mép, bên trên các mép có chữ ký của đối tượng Kiều Văn A, giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng và cán bộ Phạm Phúc Hùng. Mặt trước phong bì có hình dấu vuông có ghi Công an TP Hà Nội, đơn vị Công an huyện P, tên đối tượng: Kiều Văn A, sinh năm 1980, HKTT: thôn C, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội, ngày niêm phong 12/09/2023

(Theo biên bản đóng gói niêm phong ngày 12/09/2023 và Kết luận giám định số 6210/KL - KTHS ngày 19/9/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,138 gam). Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/02/2024.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Do bị cáo là người khuyết tật nặng nên miễn án phí cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. P, TP Hà Nội;
- Công an huyện P, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.P, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. P, TP Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

